

CỤC THUẾ
THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-DAN

Đà Nẵng, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025, Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-GQXP-DAN ngày 12/01/2026 của Trưởng thuế thành phố Đà Nẵng về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho các Phó trưởng Thuế thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Biên bản kiểm tra ký ngày 26/01/2026 giữa Đoàn kiểm tra được thành lập theo Quyết định số 3403/QĐ-DAN ngày 23/12/2025 với Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu Tư Din Capital;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kiểm tra số 2 - Thuế thành phố Đà Nẵng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Din Capital.

Địa chỉ trụ sở: 76-78 Bạch Đằng, phường Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

Mã số thuế: 0401333013.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0401333013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 18/01/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 31/7/2025.

Người đại diện theo pháp luật: Đặng Tiến Đức; Giới tính: Nam; Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Khai sai căn cứ tính thuế TNDN nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp của kỳ tính thuế năm 2022 và năm 2023.

- Khai sai dẫn đến làm thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp (của các kỳ thuế: tháng 5/2021; tháng 5/2022; tháng 6/2022 và tháng 8/2023), thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp của kỳ tính thuế năm 2021.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại: Khoản 1 Điều 141 và Khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

5. Các tình tiết tăng nặng: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt hành chính:

- Phạt tiền (mức phạt 20% tính trên số tiền thuế GTGT khai thiếu) đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp (của các kỳ thuế: tháng 5/2021; tháng 5/2022; tháng 6/2022 và tháng 8/2023) theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 1.936.207 đồng = $(9.681.037 \times 20\%)$;

- Phạt tiền (mức phạt 20% tính trên số tiền thuế TNDN khai thiếu) đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp của năm 2021 theo quy định tại Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 4.205.545 đồng = $(21.027.727 \times 20\%)$;

- Phạt tiền đối với hành vi khai sai nhưng không dẫn đến làm thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp năm 2023 theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 6.500.000 đồng.

Tổng số tiền xử phạt là: 12.641.752 đồng (Bằng chữ: Mười hai triệu, sáu trăm bốn mươi một nghìn, bảy trăm năm mươi hai đồng).

- Về hành vi khai sai căn cứ tính thuế TNDN nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế năm 2022: Đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp đủ số tiền thuế TNDN, thuế GTGT khai thiếu qua kiểm tra vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 30.708.764 đồng (Bằng chữ: Ba mươi triệu, bảy trăm linh tám nghìn, bảy trăm sáu mươi bốn đồng);

- Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT, thuế TNDN do kê khai sai theo quy định tại khoản 2.a Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội, số tiền: 12.630.605 đồng (Bằng chữ: Mười hai triệu, sáu trăm ba mươi nghìn, sáu trăm linh năm đồng);

Tổng số tiền thuế khai thiếu, tiền phạt tiền thuế, tiền chậm nộp phải nộp vào Ngân sách Nhà nước, số tiền: 55.981.121 đồng.

(Bằng chữ: Năm mươi lăm triệu, chín trăm tám mươi một nghìn, một trăm hai mươi một đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Đặng Tiến Đức, Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Din Capital để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công ty Cổ

phần Tập đoàn Đầu tư Din Capital phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn đã ghi tại Điều 1 mà Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Din Capital không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền thì Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Din Capital phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Din Capital phải nộp số tiền phạt quy định tại Điều 1 vào tài khoản số 7111 của Thuế thành phố Đà Nẵng (mã cơ quan thu: 1054323) mở tại Kho Bạc Nhà nước Khu vực XIII (Phòng Kế toán Nhà nước - 0161) thông qua phương tiện điện tử theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử tại địa chỉ: <http://thuedientu.gdt.gov.vn> như sau:

- Số tiền thuế khai thiếu:
 - + Thuế GTGT: Chương 554, Tiểu mục 1701, số tiền: 9.681.037 đồng;
 - + Thuế TNDN: Chương 554, Tiểu mục 1052, số tiền: 21.027.727 đồng.
- Tiền phạt tiền thuế GTGT, thuế TNDN: Chương 554, Tiểu mục 4254, số tiền: 12.641.752 đồng.
- Tiền chậm nộp tiền thuế:
 - + Thuế GTGT: Chương 554, Tiểu mục 4931, số tiền: 3.824.193 đồng;
 - + Thuế TNDN: Chương 554, Tiểu mục 4918, số tiền: 8.806.412 đồng.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Din Capital có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng Kế toán Nhà nước - Kho Bạc Nhà nước Khu vực XIII để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng phòng Kiểm tra số 2 để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Trưởng phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 2 để biết và phối hợp thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Trưởng Thuế thành phố;
- Phòng NVDTTC;
- Lưu: VT, KTr2 (03).

**KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**

Phạm Đức Thường